

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/ HNGĐ-ST.

Ngày: 24-11-2017

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quý Hai

2. Bà Hoàng Thị Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – *Thư ký Tòa án.*

Đại diện VKSND huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Không.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 89/2017/TLST - HNGĐ ngày 06/10/2017 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2017/QĐST- DS ngày 09/11/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H – Sinh năm: 1968.

Nơi ĐKNKTT: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc N - Sinh năm: 1968.

Nơi ĐKNKTT cuối cùng: Tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (hiện nay đã mất tích).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 04/10/2017 và bản tự khai ngày 06/11/2017 chị Trần Thị H trình bày: Tôi (Trần Thị H) và anh Nguyễn Ngọc N tìm hiểu và đi đến kết hôn với nhau do hai bên hoàn toàn tự nguyện không có ai ép buộc, đã đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 07/7/1991. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng gia đình bên nội tại thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Năm 1994 vợ chồng vào mua đất và làm nhà ở tại tiểu khu 2, thị trấn Đ, huyện H cho đến nay. Tình cảm vợ chồng chung sống hạnh phúc không có gì mâu thuẫn. Năm 2011 anh Nguyễn Ngọc N tự bỏ nhà ra đi không báo cho chị H

, bố mẹ anh em cũng như con cái biết. Bản thân chị H và hai bên gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết anh Nhân làm việc ở đâu sống hay đã chết. năm 2013 chị H làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh Nguyễn Ngọc N. Ngày 17/9/2014 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N đã mất tích. Để ổn định cuộc sống chị H làm đơn xin được ly hôn anh Nguyễn Ngọc N.

Về con chung của vợ chồng: Chị Trần Thị H khai vợ chồng có 05 đứa con chung.

1. Nguyễn Trung T – sinh ngày 03/7/1991.
2. Nguyễn Ngọc N – sinh ngày 06/6/1992
3. Nguyễn Tuấn A – sinh ngày 31/01/1995
4. Nguyễn Thị Ánh S – sinh ngày 04/02/2002
5. Nguyễn Thị Thanh X – sinh ngày 04/02/2002

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H khai vợ chồng có một thửa đất có diện tích 589.5m² trong đó có 200m² đất ở và 389,5m² đất vườn tạp (đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp năm 2004) thuộc tờ bản đồ số 15; số thửa 25, kèm một ngôi nhà gỗ hai gian hiện nay đã xuống cấp, hư hỏng. Nguyễn vọng của chị H sau khi ly hôn xin nuôi cả 05 đứa con và sử dụng thửa đất để làm nhà ở và nuôi con khôn lớn trưởng thành.

Về công nợ: Chị Trần Thị H khai vợ chồng không vay mượn gì của ai và cũng không có ai vay mượn tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Trần Thị H gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2017 nên không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Ngọc N tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc. Đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc và sinh được 05 đứa con chung, vợ chồng không có gì mâu thuẫn nhưng tự nhiên anh N bỏ nhà đi và không nói cho ai biết, mặc dù hai bên gia đình cũng như vợ con đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì. Chị H đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N mất tích, trong thời gian Tòa án làm thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam và trên báo Trung ương theo quy định của pháp luật nhưng anh N vẫn không về. Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã mở phiên họp và ra quyết định tuyên bố anh Nguyễn Ngọc N đã mất tích vào ngày 17/9/2014, từ ngày Tòa án

tuyên bố mất tích đến nay anh N cũng không trở về hoặc có tin tức gì. Chứng tỏ anh Nguyễn Ngọc N đã mất tích do đó việc chị Trần Thị H làm đơn xin được ly hôn anh Nguyễn Ngọc N là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc N và áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Ngọc N.

[2]. Về con chung của vợ chồng: Theo lời khai của chị H vợ chồng có 05 đứa con chung có 03 đứa con đã trưởng thành còn lại hai đứa con Nguyễn Thị Thanh X và Nguyễn Thị Ánh S đều sinh ngày 04/02/2002 còn nhỏ đang học tại trường trung học phổ thông cấp 3 huyện Tuyên Hóa, nguyện vọng của hai con xin được ở với mẹ, nguyện vọng của chị H cũng xin được nuôi cả hai đứa con và có trách nhiệm với các con đã trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị H cũng như các con là hoàn toàn chính đáng do anh N đã mất tích, chị H cũng có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng các con khôn lớn trưởng thành nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Nguyễn Thị Thanh X sinh ngày 04/02/2002 và Nguyễn Thị Ánh S sinh ngày 04/02/2002 cho chị Trần Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến lúc con khôn lớn trưởng thành.

[3]. Về tài sản chung: Vợ chồng có một thửa đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên vợ, chồng có diện tích 589,5m² trong đó có 200m² đất ở và 389,5m² đất vườn tạp kèm một ngôi nhà gỗ hai gian hiện đã xuống cấp hư hỏng. Nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn xin được sử dụng thửa đất và sở hữu ngôi nhà gỗ hai gian để ở và nuôi con. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị H là chính đáng nên áp dụng Điều 69, Điều 158, Điều 163 Bộ luật dân sự, Điều 59 và Điều 62 luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Trần Thị H được quản lý và sử dụng thửa đất số: 25; tờ bản đồ số: 15 diện tích 589,5m² trong đó có 200m² đất ở và 389,5m² đất vườn tạp, được sở hữu một ngôi nhà gỗ hai gian lợp ngói.

Về công nợ: Chị Trần Thị H xác định vợ, chồng không vay mượn gì của ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Trần Thị H gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2017 nên không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Thị H đối với anh Nguyễn Ngọc N.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt anh Nguyễn Ngọc N.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 2 Điều 68 bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chị Trần Thị H được ly hôn anh Nguyễn Ngọc N.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con Nguyễn Thị Thanh X sinh ngày 04/02/2002 và Nguyễn Thị Ánh S sinh ngày 04/02/2002 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến lúc các con khôn lớn trưởng thành.

3. Về tài sản chung: Áp dụng Điều 69, Điều 158, Điều 163 Bộ luật dân sự, Điều 59 và Điều 62 luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Trần Thị H được quản lý và sử dụng thửa đất số: 25; tờ bản đồ số: 15 diện tích 589,5m² trong đó có 200m² đất ở và 389,5m² đất vườn tạp, được sở hữu một ngôi nhà gỗ hai gian lợp ngói.

4. Về công nợ: Vợ chồng không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Trần Thị H gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2017 nên được miễn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Trần Thị H vắng mặt anh Nguyễn Ngọc N báo cho chị H trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2017) có quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng anh Nguyễn Ngọc N kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - Ấn văn.

(Đã ký)

Trần Thanh Dân